

Số: /KH-UBND

Vĩnh Tường, ngày tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi
trên địa bàn huyện Vĩnh Tường giai đoạn 2020-2025

Thực hiện Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2020-2025.

Để chủ động phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), ngăn chặn nguy cơ tái nhiễm bệnh DTLCP trên địa bàn. UBND huyện Vĩnh Tường ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động giám sát phát hiện sớm, cảnh báo, áp dụng kịp thời và hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh DTLCP trên địa bàn huyện; áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học (ATSH), an toàn dịch bệnh (ATDB), ổn định nguồn cung thịt lợn, giảm thiểu tổn thất về kinh tế, hạn chế tác động xấu của giá thịt lợn đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI), môi trường và các hoạt động thương mại động vật, sản phẩm động vật của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu trên 90% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP trong 02 năm đầu thực hiện Kế hoạch; trên 95% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP trong 02 năm tiếp theo và 100% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP trong 02 năm cuối thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng thành công một số cơ sở chăn nuôi lợn an toàn bệnh DTLCP nhằm đáp ứng tiêu dùng trong huyện và hướng tới xuất khẩu lợn, sản phẩm thịt lợn.

- Có 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn, 90% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và 80% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ (*quy mô chăn nuôi được quy định tại Khoản 2, Điều 21, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật chăn nuôi*) áp dụng các biện pháp chăn nuôi lợn an toàn sinh học.

- Chủ động giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh DTLCP trên địa bàn huyện để xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng; đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác, không gây hoang mang trong xã hội về tình hình bệnh DTLCP; triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP,

có sự phối hợp chặt chẽ, giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và sự vào cuộc tích cực của người dân.

II. NỘI DUNG

1. Chăn nuôi lợn an toàn sinh học

- Các cơ sở chăn nuôi thực hiện kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với UBND các xã, thị trấn; đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 54, Điều 55 và Điều 56 của Luật Chăn nuôi; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học: Cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, vôi bột; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, cụ thể:

+ Các cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ, vừa và chăn nuôi nông hộ: Thực hiện theo Văn bản số 158/NN&PTNT-CN ngày 04/10/2019 của Phòng Nông nghiệp & PTNT về việc thực hiện một số biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn để phòng, chống bệnh DTLCP.

+ Các trang trại chăn nuôi quy mô lớn: Thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-14:2010/BNNPTNT về điều kiện chăn nuôi lợn an toàn sinh học ban hành theo Thông tư số 04/2010/TT-BNNPTNT ngày 15/01/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ các nhà hàng, bếp ăn, khu công nghiệp. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt để diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu vực chăn nuôi.

2. Tổ chức nuôi tái đàn

2.1. Nguyên tắc nuôi tái đàn lợn

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Đối với xã, thị trấn chưa công bố hết bệnh DTLCP, chỉ được nuôi tại cơ sở tập trung chưa bị bệnh DTLCP, đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, được cấp chứng nhận VietGAHP, GlobalGAP hoặc đáp bảo các yêu cầu an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học để tái đàn, tăng đàn theo quy định.

2.2. Yêu cầu đối với cơ sở nuôi tái đàn lợn

- Các cơ sở chăn nuôi lợn phải kê khai với chính quyền địa phương trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định của Luật Chăn nuôi

và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAHP, GlobalGAP.

- Định kỳ lấy mẫu môi trường, nước, chất thải,...xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTLCP đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn đã từng xảy ra bệnh DTLCP.

2.3. Các bước nuôi tái đàn lợn

- Thực hiện nuôi ban đầu với số lượng hợp lý, phù hợp với công suất nuôi của cơ sở để đảm bảo không có dịch bệnh tái phát trong khoảng thời gian ít nhất 21 ngày.

- Hằng ngày theo dõi, giám sát chặt chẽ số lợn nuôi trong thời gian ít nhất 21 ngày; trường hợp cần thiết lấy mẫu xét nghiệm phát hiện mầm bệnh DTLCP (*chủ cơ sở có thể tự lấy dưới sự giám sát của Nhân viên thú y hoặc Nhân viên thú y thực hiện việc lấy mẫu*). Trường hợp nghi lợn bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền, cơ quan chuyên môn và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Sau khi nuôi ít nhất 21 ngày, nếu lợn không có biểu hiện bệnh hoặc mẫu xét nghiệm cho kết quả âm tính với bệnh DTLCP (*áp dụng đối với trường hợp lấy mẫu xét nghiệm*), thực hiện nuôi tái đàn thận trọng và có thể nuôi đạt 100% quy mô chăn nuôi của cơ sở.

3. Giám sát dịch bệnh

3.1. Giám sát chủ động

- Nhân viên thú y các xã, thị trấn chủ động theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn lợn. Trường hợp phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo ngay cho Trạm Chăn nuôi và Thú y để thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm bệnh DTLCP trước khi xã, thị trấn xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút DTLCP tại cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi, chợ buôn bán, cơ sở kinh doanh, thu gom, điểm trung chuyển, tắm rửa lợn, cơ sở giết mổ lợn, cơ sở chế biến và tiêu thụ sản phẩm từ lợn, sản phẩm lợn nhập lậu bị bắt giữ trên địa bàn huyện, môi trường chăn nuôi tại các địa bàn có nguy cơ cao.

3.2. Giám sát bị động

- Trạm Chăn nuôi & Thú y tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút DTLCP và chẩn đoán phân biệt đối với: Đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTLCP;

đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP; mẫu môi trường; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: Trạm Chăn nuôi & Thú y phối hợp với UBND các xã, thị trấn tiến hành điều tra ổ dịch (*cơ sở chăn nuôi bị bệnh DTLCP*). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (*trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên*) và sẽ tiếp tục kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

4. Tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP

- Tiêu hủy toàn bộ lợn mắc bệnh, lợn chết, lợn có kết quả xét nghiệm dương tính với mầm bệnh DTLCP.

- Biện pháp tiêu hủy: Áp dụng biện pháp tiêu hủy lợn, sản phẩm từ lợn có mầm bệnh bằng hình thức chôn lấp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

5. Kiểm soát vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm từ lợn

5.1. Trong trường hợp không có bệnh DTLCP

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi xuất phát: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT; vệ sinh, sát trùng phương tiện, dụng cụ, người tham gia vận chuyển; tổ chức lấy mẫu đối với các trường hợp lợn nghi mắc bệnh, sản phẩm lợn nghi mang mầm bệnh để kịp thời phát hiện, xử lý triệt để bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh.

- Khi các tỉnh, huyện giáp với huyện Vĩnh Tường công bố DTLCP: Bố trí đầy đủ lực lượng liên ngành: Thú y, Quản lý thị trường, Công an và các lực lượng liên quan để tổ chức kiểm soát chặt chẽ đối với lợn và sản phẩm lợn vận chuyển qua hoặc vào địa bàn huyện.

- Tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật đối với tất cả các lô hàng lợn, sản phẩm lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc, không có giấy kiểm dịch của cơ quan thú y bị bắt giữ.

5.2. Trong trường hợp có bệnh DTLCP

- Đối với lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP thì được vận chuyển để tiêu thụ tại địa bàn cấp huyện.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP được vận chuyển để nuôi hoặc tiêu thụ thuộc địa bàn cấp tỉnh.

- Cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã tham gia chương trình giám sát dịch bệnh, lấy mẫu có kết quả xét nghiệm âm tính các bệnh (*bao gồm cả bệnh DTLCP*), lợn không có triệu chứng của bệnh DTLCP trong vòng 21 ngày trước thời điểm vận chuyển, được phép vận chuyển ra khỏi vùng có dịch theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi & Thú y. Trường hợp vận

chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh phải đáp ứng yêu cầu vận chuyển trong tỉnh và phải được thực hiện kiểm dịch theo quy định Luật Thú y.

- Việc vận chuyển lợn, sản phẩm lợn được thực hiện theo quy định pháp luật về thú y trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT.

6. Quản lý giết mổ lợn và tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn

6.1. Yêu cầu đối với cơ sở giết mổ lợn

- Cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thú y và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung (*QCVN 01-150.2017/BNNPTNT ban hành kèm theo Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT*).

- Cơ sở giết mổ nhỏ lẻ bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thú y.

- Được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; trừ trường hợp cơ sở đã có Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực.

6.2. Yêu cầu đối với lợn được đưa vào giết mổ

- Bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Trường hợp lợn được vận chuyển từ tỉnh khác phải có Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh nơi xuất phát theo quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.

- Trường hợp lợn được vận chuyển để giết mổ từ vùng đang có bệnh DTLCP phải đáp ứng quy định tại điểm 5.2 khoản 5 Kế hoạch này.

- Được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (*ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT*).

6.3. Quản lý tiêu thụ thịt lợn và sản phẩm từ lợn của các cơ sở giết mổ

Thịt lợn và sản phẩm từ lợn được buôn bán và tiêu thụ trên phạm vi toàn quốc trường hợp đáp ứng các yêu cầu sau:

- Được giết mổ, sơ chế tại các cơ sở giết mổ được thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Thịt lợn và sản phẩm từ lợn sau khi giết mổ phải vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển chuyên dụng đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (*ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT*) khi đi tiêu thụ.

- Đảm bảo theo các quy định của pháp luật về thú y và an toàn thực phẩm.

7. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

7.1. Khi chưa có dịch xảy ra

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun khử trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các chợ, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất khử trùng sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, dụng cụ, phương tiện ra vào theo đúng quy trình kỹ thuật về phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện các đợt tiêu độc khử trùng môi trường do Sở Nông nghiệp và PTNT phát động. Ngoài ra căn cứ vào tình hình thực tế, các địa phương chủ động triển khai thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi.

7.2. Khi dịch xảy ra

- Tại ổ dịch (*xã, thị trấn có dịch*) và vùng bị dịch uy hiếp (*các xã, thị trấn tiếp giáp với ổ dịch*): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 01 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm (*các xã, thị trấn tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp*): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất liên tục 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

8. Xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh; áp dụng các cơ chế, chính sách của tỉnh khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp chăn nuôi có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất sản phẩm chăn nuôi lợn đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong nước và hướng tới xuất khẩu.

9. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

- Triển khai công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ tái phát dịch bệnh, chăn nuôi ATSH và ATDB trên diện rộng đến từng đối tượng cụ thể (*vận chuyển, buôn bán lợn, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác thú y*).

- Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi,...do hoạt động buôn bán, vận chuyển lậu lợn, sản phẩm lợn gây ra.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và loa truyền thanh các xã, thị trấn, qua hội nghị, hội thảo, cấp phát tờ rơi cho người chăn nuôi lợn dán tại chuồng nuôi,...

- Cử cán bộ chuyên môn, Nhân viên thú y các xã, thị trấn tham dự các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý ổ dịch...

III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ: Mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh; dự phòng kinh phí mua vắc xin phòng, chống các bệnh nguy hiểm, kế phát trên lợn hoặc khi có khuyến cáo sử dụng loại vắc xin phòng, chống bệnh DTLCP từ trung ương; chủ động giám sát lưu hành vi rút DTLCP; xây dựng các chuỗi chăn nuôi lợn, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, tiêu hủy lợn, tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc; thông tin, tuyên truyền; đào tạo, tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống DTLCP; thực hiện thàng vệ sinh tiêu độc khử trùng; kinh phí mua hóa chất dự phòng, chống dịch.

2. Kinh phí của người dân và doanh nghiệp

- Người chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, mổ lợn, sản phẩm của lợn có trách nhiệm bố trí kinh phí để chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh là chính; thường xuyên thực hiện vệ sinh khử trùng bằng vôi bột hoặc hóa chất đối với chuồng trại nuôi lợn, nơi buôn bán lợn, sản phẩm lợn, nơi giết mổ lợn và các dụng cụ, phương tiện vận chuyển lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch; xử lý, tiêu hủy lợn bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương, cụ thể:

- Đối với hộ chăn nuôi, chủ trang trại, gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã chăn nuôi lợn: Chi trả kinh phí thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP ngoài phần hỗ trợ của Nhà nước; chi trả kinh phí tiêm phòng vắc xin các bệnh nguy hiểm, kế phát cho đàn lợn; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí kiểm dịch vận chuyển lợn, sản phẩm lợn ra ngoài huyện sang các tỉnh khác.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn bị bệnh, nghi bệnh chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm mẫu và tiêu hủy.

- Các doanh nghiệp, hộ sản xuất chăn nuôi liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tự đảm bảo kinh phí tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP (*khi phát hiện trường hợp lợn ốm, chết có triệu chứng, bệnh tích và xét nghiệm dương tính với bệnh DTLCP phải báo*

cáo với chính quyền địa phương và Trạm Chăn nuôi & Thú y để theo dõi, giám sát việc thực hiện các biện pháp chống dịch).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp & PTNT

- Phối hợp với Trạm Chăn nuôi & Thú y tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP trên địa bàn theo kế hoạch của huyện. Hàng năm hoặc đột xuất khi dịch xảy ra lập dự toán kinh phí phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn gửi Phòng Tài chính-Kế hoạch thẩm định trình UBND huyện phê duyệt.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện việc thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác tình hình dịch bệnh DTLCP; các biện pháp tổng hợp phòng, chống bệnh DTLCP theo quy định để người dân chủ động thực hiện, không gây hoang mang trong nhân dân.

- Hàng năm, tham mưu với UBND huyện tổ chức Hội nghị triển khai, tập huấn công tác phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức hướng dẫn xây dựng các chuỗi cơ sở, các vùng, chuỗi sản xuất các sản phẩm lợn ATDB, ATSH.

- Căn cứ vào tình hình dịch bệnh DTLCP trên địa bàn huyện, đề xuất UBND huyện điều chỉnh, bổ sung vào kế hoạch các biện pháp kỹ thuật phòng, chống dịch cho phù hợp, bảo đảm không để lây lan dịch bệnh.

- Phối hợp với Trạm Chăn nuôi & Thú y, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các xã, thị trấn trong việc thực hiện công tác phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn. Tham mưu UBND huyện thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch theo quy định, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm; các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Trạm Chăn nuôi & Thú y

- Là cơ quan thường trực, phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT tổ chức triển khai kế hoạch đến các xã, thị trấn trên địa bàn; kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP.

- Phân công cán bộ tập trung bám sát cơ sở, phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn hướng dẫn người chăn nuôi, Nhân viên Thú y cấp xã tăng cường theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn lợn; thực hiện đầy đủ quy trình phòng bệnh, vệ sinh, khử trùng chuồng trại hàng ngày, áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp ATSH trong chăn nuôi để phòng chống dịch bệnh và tái đàn lợn hiệu quả. Khi phát hiện lợn ốm, chết không rõ nguyên nhân, nghi mắc bệnh hoặc sản phẩm nhập lậu trái phép phải báo cáo kịp thời và lấy mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm trước khi tiến hành tiêu hủy.

- Chủ động tăng cường giám sát dịch bệnh trên đàn lợn, nhất là tại các khu vực có nguy cơ, khu vực chăn nuôi mật độ cao để phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý kịp thời, dứt điểm khi dịch bệnh mới phát sinh, không để lây lan ra diện rộng.

- Tăng cường nghiêm công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào địa bàn huyện theo quy định; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm soát và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán bất hợp pháp động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn huyện.

- Khi dịch bệnh xảy ra, phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn quy trình tiêu hủy lợn mắc bệnh và tổ chức phun khử trùng, tiêu độc môi trường chăn nuôi phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, diễn biến dịch bệnh và đánh giá nguy cơ tái nhiễm trên địa bàn huyện để tham mưu, đề xuất với UBND huyện các giải pháp chỉ đạo khi phát sinh dịch bệnh trên đàn lợn, hạn chế đến mức thấp nhất về thiệt hại do dịch bệnh gây ra. Tổng hợp báo cáo tình hình dịch bệnh DTLCP, công tác tái đàn lợn về UBND huyện và Chi cục Chăn nuôi & Thú y theo quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT đề xuất với UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn huyện đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

4. Công an huyện phối hợp Đội quản lý thị trường số 2, Phòng Kinh tế & Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi & Thú y kiểm tra, giám sát các cơ sở buôn bán, vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn trên địa bàn huyện, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; tổ chức dừng phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, sát trùng tiêu độc. Cử lực lượng công an tham gia các chốt kiểm soát tạm thời, tổ cơ động khi có dịch xảy ra trên địa bàn huyện.

5. Phòng Kinh tế & Hạ tầng tổ chức hoạt động lưu thông lợn, sản phẩm thịt lợn, đảm bảo cân đối cung, cầu trên địa bàn huyện; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh lợn và sản phẩm của lợn tại các chợ; tổng hợp và xử lý thông tin về thị trường chăn nuôi trên địa bàn.

6. Đội Quản lý thị trường số 2 phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi & Thú y, Công an huyện đấu tranh, xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển lợn, sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc xuất xứ, chưa qua kiểm dịch trên thị trường nhằm ngăn chặn bệnh DTLCP. Cử lực lượng tham gia các chốt kiểm soát tạm thời, tổ cơ động khi có dịch xảy ra trên địa bàn huyện.

7. Trung tâm VH-TT-TT, Cổng thông tin Giao tiếp điện tử huyện phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi và Thú y tuyên truyền, thông tin chính xác, kịp thời về tình hình dịch bệnh DTLCP trên địa bàn; công

tác phòng, chống bệnh DTLCP để người chăn nuôi lợn chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống, tránh gây hoang mang trong xã hội.

8. Ban Chỉ đạo 389 huyện tổ chức triển khai lực lượng tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép lợn, sản phẩm từ lợn từ các tỉnh khác vào địa bàn huyện; phối hợp triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP theo quy định.

9. Văn phòng HĐND&UBND huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

10. Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi & Thú y hướng dẫn các xã, thị trấn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống bệnh DTLCP.

11. Các cơ quan, đơn vị khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi & Thú y, UBND các xã, thị trấn triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn huyện.

12. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức, đoàn thể cấp huyện vận động các hội viên, đoàn viên thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn huyện.

13. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP giai đoạn 2020-2025; Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP trên địa bàn quản lý.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của địa phương, qua hội nghị, hội thảo... để nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP; đồng thời đưa tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về diễn biến, nguy cơ dịch bệnh và biện pháp phòng, chống để người dân chủ động thực hiện. Huy động các tổ chức đoàn thể ở địa phương, vận động nhân dân hưởng ứng và tham gia thực hiện công tác phòng, chống bệnh DTLCP theo kế hoạch.

- Chủ động bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn đảm bảo hiệu quả và đúng quy định; trình UBND huyện quyết định hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực khi yêu cầu phòng, chống bệnh DTLCP vượt quá khả năng của địa phương.

- Tiếp nhận khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Thống kê, rà soát các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, đặc biệt là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ; kiên quyết đóng cửa các cơ sở giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

- Thành lập Tổ giám sát hoặc giao cho Trưởng thôn, nhân viên thú y cấp xã theo dõi giám sát, tiếp nhận và báo cáo thông tin về bệnh DTLCP.

- Chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ vật tư, hóa chất... được hỗ trợ, đảm bảo đúng đối tượng, theo quy định của tỉnh.

- Kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành về phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

- Tổ chức tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP theo quy định của Luật Thú y và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Mỗi xã, thị trấn phải có ít nhất 01 địa điểm xử lý, tiêu hủy, chôn lấp đủ điều kiện để kịp thời xử lý lợn, sản phẩm của lợn bắt buộc phải tiêu hủy (nếu có).

- Chủ động báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh DTLCP trên địa bàn với cấp có thẩm quyền theo quy định. Nếu xã, thị trấn nào để xảy ra ổ dịch DTLCP trên địa bàn mà không báo cáo kịp thời; để tình trạng người dân tham gia mua bán, vận chuyển lợn, sản phẩm từ lợn nhập lậu trái phép, vứt xác lợn ốm, chết ra môi trường mà không phát hiện, thu gom, tiêu hủy theo đúng quy định thì Chủ tịch UBND xã, thị trấn đó hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện và pháp luật.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn quản lý về UBND huyện (*Qua Trạm Chăn nuôi & Thú y*) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Vĩnh Tường giai đoạn 2020-2025. UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai, thực hiện tốt các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Chi cục CN&TY Vĩnh Phúc;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- Công TT-GTĐT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bình Khiêm